

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.324,99	353,01
Thay đổi (%)	-1,94%	-1,84%
Thay đổi	-26,18	-6,62
Tổng KLGD	760,32	155,89
Tổng GTGD	21.538,20	3.119,58
NĐTNN ròng (tỷ)	-262,69	8,40
Tự doanh ròng (Tỷ)	-199,26	-
PE	16,56	19,32

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.439,20	1.434,00
Thay đổi (%)	-1,42%	-1,10%
Thay đổi	-20,74	-15,9
Basic	5,2	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,01%	75,7%
Hóa chất L2	-3,61%	129,7%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1,52%	150,3%
XD và Vật liệu L2	-3,24%	50,9%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,60%	48,3%
Ô tô và phụ tùng L2	-1,31%	33,6%
Thực phẩm và đồ uống	-2,42%	26,4%
Hàng cá nhân & GD L2	-1,54%	75,2%
Y tế L2	-2,44%	19,1%
Bán lẻ L2	-2,88%	114,9%
Truyền thông L2	0,28%	11,0%
Du lịch và Giải trí L2	0,59%	15,8%
Viễn thông L2	-3,70%	27,8%
Điện, nước & xăng L2	0,49%	35,5%
Bảo hiểm L2	-4,95%	38,0%
Bất động sản L2	-1,56%	55,4%
Dịch vụ tài chính L2	-4,19%	209,7%
Ngân hàng L2	-1,64%	95,2%
CNTT L2	-1,38%	110,1%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Chỉ số VN-Index giảm mạnh 26,18 điểm (-1,94%) xuống 1324,99 điểm. Áp lực bán tăng cường về cuối phiên tạo ra tâm lý hoảng loạn và khiến thị trường ghi nhận một phiên giao dịch tiêu cực. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về bên bán với 366 mã giảm và chỉ 58 mã tăng cho thấy áp lực bán trên diện rộng. Trong đó, nhiều bluechips như MSN (-5,20%), GVR (-3,78%), VHM (-1,76%) giao dịch tiêu cực tác động tiêu cực nhất đến thị trường. Các cổ phiếu ngành ngân hàng với TCB (-2,17%), VCB (-1,51%), CTG (-2,21%) và Chứng khoán với HCM (-5,14%), VND (-4,56%), SSI (-4,31%) cũng giao dịch kém khả quan và góp phần kéo thị trường giảm điểm. Các cổ phiếu penny tăng nóng thời gian vừa qua như nhóm cổ phiếu họ Louis tiếp tục giảm sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại chỉ bán ròng 239 tỷ đồng, tập trung vào HPG, VIC và các cổ phiếu ngành Chứng khoán. Dòng tiền rút mạnh trên diện rộng khỏi thị trường có thể là tín hiệu cho thấy rủi ro trong ngắn hạn đối với VN-Index.

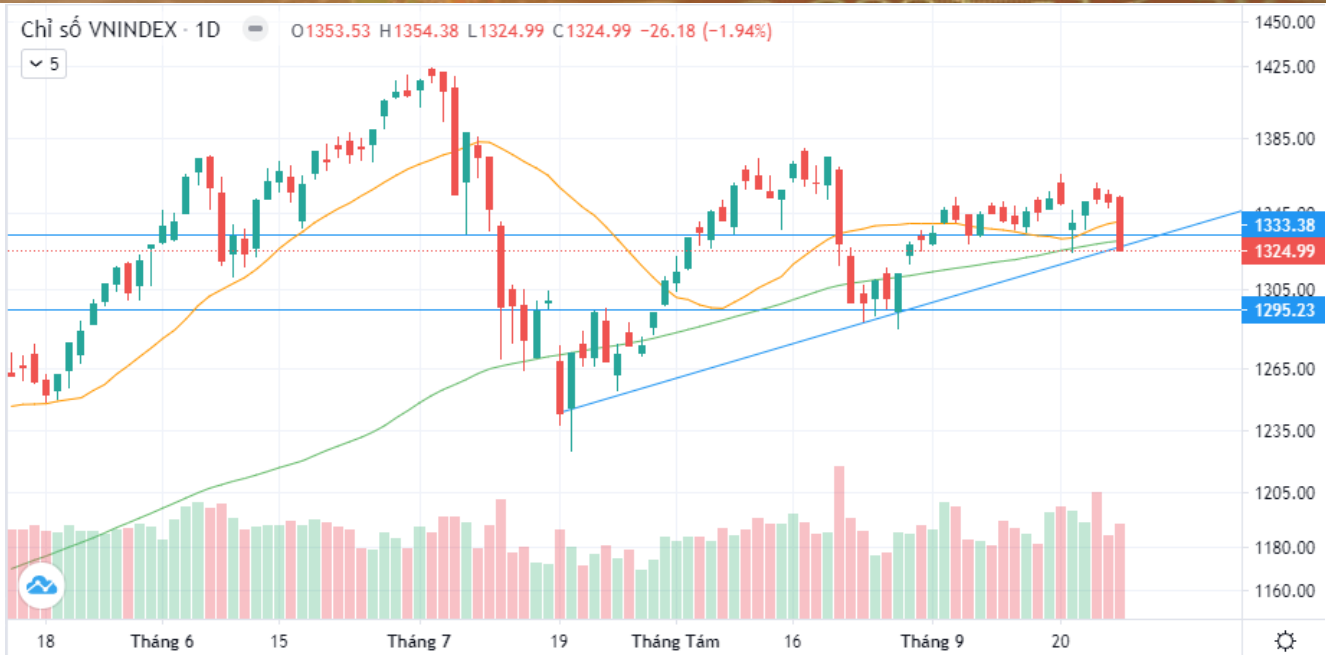
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

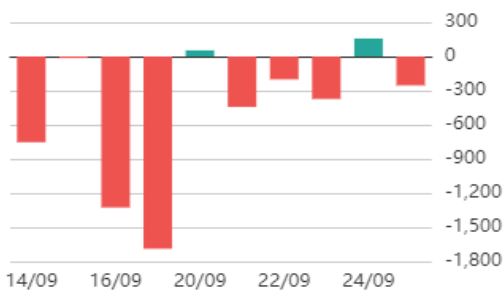
Phiên giao dịch ngày 27/09 ghi nhận một nền giảm dạng marubozu với biên độ gần 2% cùng thanh khoản mở rộng so với phiên liền trước khiến VN-Index đã đánh mất vùng nền giá 1.335 điểm hình thành từ đầu tháng 9. Diễn biến này báo hiệu về sự rủi ro của thị trường trong ngắn hạn. Nếu VNIndex tiếp tục rơi xuống khỏi đường xu hướng kéo dài từ giữa tháng 7 đến nay, sự rủi ro sẽ được xác nhận và VN-Index có thể giảm về vùng 1300 điểm.

Khuyến nghị:

Với việc các nhóm ngành dẫn dắt đều bị bán mạnh và các cổ phiếu có dấu hiệu đổ vỡ xu hướng trong ngắn hạn, thị trường đang tiềm ẩn nhiều rủi ro. Do đó, nhà đầu tư nên nhanh chóng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, đặc biệt là những cổ phiếu đã ghi nhận sự suy yếu mạnh như các cổ phiếu ngành Ngân hàng, Chứng khoán.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Đại dịch COVID: ‘Máy bay nằm nhà còn không có chỗ đậu’](#)

[Sắp xây dựng thêm 2 bến container gần 6500 tỷ đồng ở Hải Phòng](#)

[VCCI đề xuất Chính phủ mở rộng gói hỗ trợ lên 250.000 tỷ](#)

Tin doanh nghiệp trong nước

[DID tăng 68% từ đầu tháng 8, cổ đông lớn của DIC Đồng Tiến vẫn chưa bán hết vốn do "giá chưa đạt kỳ vọng"](#)

[Pjico \(PGI\) thông qua phương án phát hành 22 triệu cổ phiếu thưởng, điều chỉnh phương án chi trả cổ tức năm 2021](#)

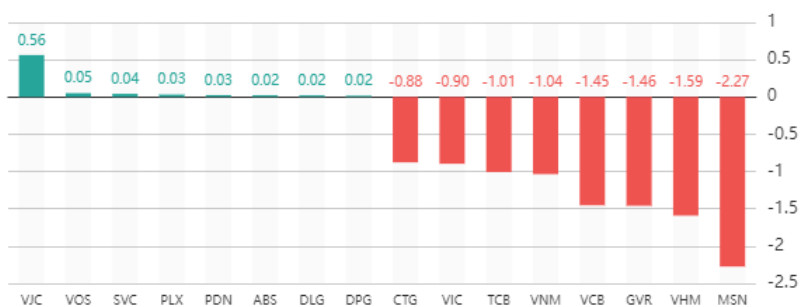
[Nafoods Group \(NAF\): Quý 3 ước lãi 20,5 tỷ đồng, tăng 52% so với cùng kỳ 2020](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Nguồn: Fireant

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới

Dow Jones	31,6	0,09%
DAX	-112,22	-0,72%
FTSE100	-26,87	-0,38%
Nikkei 225	609,41	2,01%
Hang Seng	-318,82	-1,32%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	82,3	0,24%
DAX*	-125	-0,81%
FTSE100*	-27,5	-0,39%
Nikkei 225*	-55	-0,18%
Hang Seng*	-357	-1,48%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Tai sao Trung Quốc rơi vào khủng hoảng thiếu điện trầm trọng?](#)

[Rủi ro không được tài trợ vốn khi công ty mẹ vỡ nợ, cổ phiếu xe điện Evergrande giảm 26% trong phiên](#)

["Công chúa Huawei" được thả, Trung Quốc đang thắng thế?](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Giá kẽm sẽ giảm từ đầu năm 2022 sau khi đạt đỉnh 3 năm](#)

[Gao Thái Lan xuống thấp nhất 1,5 năm liệu có làm khó xuất khẩu gạo Việt Nam?](#)

[Hà Lan giữ kế hoạch dừng khai thác giữa lúc thế giới thiếu khí đốt](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	73,98	0,93%	2,79%	8,00%	52,47%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	78,09	1,09%	3,65%	9,02%	50,75%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,1875	0,74%	0,75%	2,13%	55,14%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.749,86	0,42%	-0,25%	-3,91%	-8,12%	PNJ
Bạc	USD/ounce	22,415	-0,32%	0,10%	-5,87%	-14,69%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/gia	1.285,00	0,06%	0,08%	-1,12%	-1,72%	HKB
Gạo	USD/cwt	13,9	0,51%	0,87%	5,62%	13,56%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	16,53	-0,06%	-0,48%	3,44%	4,62%	
Cao su	JPY/Kg	186,7	0,11%	-3,46%	-4,16%	-30,54%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	19,1	-2,00%	-0,42%	-3,73%	23,31%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	194,35	1,97%	3,30%	0,60%	51,54%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	643	0,66%	1,44%	32,85%	-26,35%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	87,275	2,98%	2,05%	-1,77%	24,19%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	109	1,87%	4,31%	-30,35%	-31,23%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	5.811	-0,80%	1,79%	11,05%	37,70%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2110	-15.90 (-1.10%)	1.452,60	1.434,00	1.454,40	1.434,00	132.794
VN30F2111	-14 (-0.97%)	1.449,50	1.434,00	1.454,00	1.434,00	319
VN30F2112	-18 (-1.24%)	1.451,20	1.429,50	1.451,20	1.429,50	24
VN30F2203	-14.20 (-0.98%)	1.448,20	1.429,90	1.448,50	1.429,90	33

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VOS	21,65	+1,40/+6,91%	564.200
VMD	49,5	+3,20/+6,91%	33.900
FUCTVGF2	11,65	+0,75/+6,88%	7.800
DRH	15,65	+1,00/+6,83%	5.545.100
DLG	4,41	+0,28/+6,78%	19.559.100

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FCM	7,44	-0,56/-7,00%	556.000
TTE	9,3	-0,70/-7,00%	100
HAR	5,05	-0,38/-7,00%	1.523.500
SII	17,95	-1,35/-6,99%	700
TNI	3,99	-0,30/-6,99%	3.230.800

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PHN	39,7	+3,60/+9,97%	200
VE4	27,8	+2,50/+9,88%	100
VMS	15,7	+1,40/+9,79%	13.200
CTC	7,9	+0,70/+9,72%	655.900
L61	8,5	+0,70/+8,97%	4.500

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
BPC	12,6	-1,40/-10,00%	7.200
DZM	9	-1,00/-10,00%	93.900
PCG	8,1	-0,90/-10,00%	156.600
TDT	13,5	-1,50/-10,00%	809.700
SMT	29	-3,20/-9,94%	800

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VNM	88,8	-1,90/-2,09%	1.202.600
VHM	78,2	-1,40/-1,76%	1.190.500
STB	26,5	-0,25/-0,93%	1.299.600
KBC	41,5	-2,65/-6,00%	724.300
VHC	48,0	-1,40/-2,83%	519.500

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HPG	50,8	0,00/0,00%	-2.718.200
VIC	86,1	-0,90/-1,03%	-772.100
VND	50,2	-2,40/-4,56%	-1.011.400
VCI	58,5	-4,00/-6,40%	-757.500
SSI	40	-1,80/-4,31%	-1.055.700

27- 09 - 2021

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

GIAO DỊCH HOẢNG LOẠN, VNINDEX CHÌM TRONG SẮC ĐỎ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	50,8	16,59	05/08/2020	30,5	20			206,2%	
CTG	31	27,5	01/04/2021	50	37,8			12,7%	
ACB	31,5	26,72	01/04/2021	40	31,35			17,9%	
MBB	28	24,6	10/05/2021	40	29			13,8%	
SSI	40	38,6	24/05/2021	37	50			3,6%	
TCB	49,5	51,1	22/07/2021	55,4	48			-3,1%	
VPB	67	60,8	22/07/2021	70,5	54,8			10,2%	
MBB	28	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			-1,2%	
MBS	32,2	29,2	22/07/2021	36	25,5			10,3%	
VND	50,2	43,2	22/07/2021	51	37,8			16,2%	
NLG	41	40	22/07/2021	50,7	36,5			2,5%	
KBC	41,5	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			25,4%	
SZC	45,6	39,55	22/07/2021	43	37,5			15,3%	
FMC	47	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			33,1%	
ANV	28	27	22/07/2021	33,3	24,6			3,7%	
VHC	48	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			18,4%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.